TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số 155/2022/DS-ST
Ngày 30/09/2022
V/v *"Bồi thường thiệt hại do công trình xây dựng gây ra"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Võ Thanh Nga

Thư ký phiên tòa: Ông Cao Đăng Huy – Thư ký tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 30/09/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 668/2018/DSST ngày 27/12/2018 về việc *"Bồi thường thiệt hại do công trình xây dựng gây ra",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2022/QĐXXST-DS ngày 29/08/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 619/2022/QĐHPT-DS ngày 15/09/2022 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông N.T.K, sinh năm 1965 và bà B.T.H, sinh năm 1967. Cùng cư trú số 277/22, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo ủy quyền* (giấy ủy quyền số 000382, quyển số 01/2021/HĐGD-CCBN ngày 12/01/2021) ông N.T.C, sinh năm 1983. Cư trú số 211, đường QL B, phường Y, quận B.T, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt). Ông N.T.K (có mặt).

2. Bị đơn: CTY CPTM và ĐT HH. Trụ sở số 232-234, đường V.T.S, phường 7, quận Y thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo ủy quyền* (giấy ủy quyền số 77/2019/UQ-HiTC ngày 11/11/2019) ông Nguyễn Thanh Quang, sinh năm 1993 (có mặt).

3. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB (tên cũ, công ty cổ phần xây dựng và kinh doanh địa ốc HB). Trụ sở số 235, đường V.T.S, phường V.T.S, quận Y thành phố Hồ Chí

Minh. *Người đại diện theo ủy quyền* (giấy ủy quyền số 72/2022/GUQ-HBC ngày 01/08/2022) ông N.H.T, sinh năm 1979 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Ông N.T.K, bà B.T.H trình bày**:**

1.1 Tại đơn khởi kiện ngày 13/12/2018: Ngày 31/08/2015, CTY CPTM và ĐT HH (gọi tắt công ty HH) được phép xây dựng công trình *"Phần thân của công trình chung cư kết hợp thương mại dịch vụ"*. Trong quá trình thi công đã làm hư hỏng nghiêm trọng căn nhà của ông bà thuộc thửa đất số 108, tờ bản đồ số 3, số 277/22, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể: (i) Vị trí ngoài sân, La phông trần mái bị bể với kích thước khoảng 0.5m x 2m, đồng thời xuất hiện các vết nứt tại vị trí cột và vách tường, chiều dài khoảng 1m. (ii) Tại tầng trệt xuất hiện hai vết nứt trên trần mái, gần hai bên cửa chính, dài khoảng 0,5m. (iii) Mặt ngoài cửa phòng xuất hiện hai vết nứt dài khoảng 10-50cm. (iv) Bên trong phòng xuất hiện bốn vết nứt dài khoảng 0,6-1m. (v) Trong phòng bếp, nền nhà bị sụt lún một phần, đồng thời xuất hiện nhiều vết nứt lớn, vết nứt lớn nhất có chiều dài khoảng 2cm, rộng 4cm. (i) Nhà vệ sinh cũng xuất hiện vết nứt có chiều dài hơn 2m, rộng 2cm. (i) Tầng lửng có vết nứt trên La phông

Cuối năm 2015, công ty HH có qua sửa chữa, khi nhà ông bà có hiện tượng lún, nứt ông bà có báo cho công ty và kiến nghị đến Ủy ban nhân dân phường và có lập biên bản ghi nhận nhà ông bà bị hư hại. Ông bà đã phải di chuyển đến nơi ở khác để đảm bảo an toàn. Nay ông bà yêu cầu Tòa án buộc công ty HH phải bồi thường cho ông bà: (i) Tiền thuê nhà từ ngày 15/01/2017 đến ngày 15/01/2019 là 120 triệu đồng. (ii) Tiền di dời đồ đạc là 10 triệu đồng. (iii) Tiền sửa chữa nhà 110 triệu đồng. (iv) Tiền mất thu nhập là 60 triệu đồng. Tổng cộng là 300 triệu đồng.

1.2 Tại bản tự khai ngày 16/08/2022: Mặc dù công ty HB đã đến sửa chữa và được ông bà xác nhận, tuy nhiên do công trình kéo dài nhiều năm, cho nên việc sửa chữa không thay đổi được tình trạng và sức chịu đựng của căn nhà. Do vậy, ngày 15/07/2022 công ty HH cho rằng đã khắc phục, sửa chữa và bồi thường là chưa đúng với hiện trạng cũng như kết luận giám định đã xác định nguyên nhân gây ra hư hỏng nhà của ông bà là do công trình liền kề Grand Riverside số 278, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh gây ra.

1.3 Tại biên bản hòa giải: (i) Ngày 26/11/2019, ông N.T.K và bà B.T.H vẫn giữ nguyên các yêu cầu. (ii) Ngày 15/07/2022, người đại diện của ông N.T.K và bà B.T.H đồng ý với biên bản giám định kết luận chi phí khắc phục hư hỏng là 243.905.000 đồng. Ngoài ra còn yêu cầu bồi thường tiền thuê nhà 5 triệu đồng/tháng tính từ ngày 15/01/2017 đến khi khắc phục xong hư hỏng, tiền di dời đồ đạc là 10 triệu đồng, tiền mất thu nhập là 60 triệu đồng. Đồng thời, yêu cầu công ty HH cung cấp chứng cứ thể hiện biên bản giám định không đúng

và đề nghị không đưa công ty HB vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền, nghĩa vụ liên quan. Bởi vì, theo quy định của pháp luật thì nghĩa vụ bồi thường trực tiếp do công trình gây ra là chủ đầu tư, chủ sở hữu.

1.4 Tại biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 26/11/2019, ngày 16/08/2022, ngày 29/08/2022 ông bà và người đại diện theo ủy quyền không bổ sung, cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, không yêu cầu tòa án thu thập thêm chứng cứ, không yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

1.3 Tại phiên tòa: (i) Ông N.T.K và người đại diện theo uỷ quyền rút yêu cầu đòi bồi thường tiền sửa chữa nhà 110 triệu đồng, tiền mất thu nhập là 60 triệu đồng. (ii) Ông N.T.K và người đại diện theo uỷ quyền yêu cầu đòi bồi thường: Tiền di dời đồ đạc là 10 triệu đồng.Tiền thuê nhà là 01 năm theo hợp đồng (5.000.000 đồng/tháng x 12 = 60.000.000 đồng). Tiền khắc phục hư hỏng là 243.905.000 đồng theo biên bản kết luận giám định. Tổng cộng là 313.000.000 đồng.

2. CTY CPTM và ĐT HH trình bày:

2.1 Tại bản tự khai ngày 15/07/2022:

2.1.1 Ý kiến về kết quả kiểm định: Kết luận kiểm định công trình ghi nhận *"Trong đó tác động của công trình xây dựng mới liền kề Grand Riverside số 278, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh là nguyên chính làm xuất hiện các hư hỏng và nghiêng lún căn nhà số 277/22, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh"* là không khách quan, không đúng quy định pháp luật, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của công ty HH, cho nên công ty HH không đồng ý với kết quả kiểm định. Tại thời điểm xây dựng công trình Grand Riverside, đơn vị thi công là công ty HB đã sửa chữa, bồi thường cho các hộ lân cận bị ảnh hưởng bởi dự án nêu trên trong đó có nhà của ông N.T.K. Như vậy, nghĩa vụ bồi thường do công trình gây ra đã được công ty HB bồi thường. Từ năm 2017 đến năm 2021 có nhiều nhà xây mới, công ty HH cho rằng đó mới là nguyên nhân trực tiếp dẫn tới nhà ông Khương bị hư hỏng về sau này.

2.1.2 Yêu cầu đưa công ty Hoà Bình vào tham gia tố tụng: Bởi vì, công ty HH là chủ đầu tư, tuy nhiên công ty HH đã thuê công ty HB thi công toàn bộ công trình: (i) Căn cứ điều 11.2 khoản h Hợp đồng kinh tế số 2301/HĐKT-2015 ngày 23/01/2015 giữa công ty HH và công ty HB có nội dung *"...Bồi thường toàn bộ thiệt hại kể cả chi phí pháp lý cho bên thứ ba nếu nguyên nhân xác định được do lỗi thi công của nhà thầu. Sau khi nhà thầu đã thực hiện xong và rút đi, nếu phát sinh thiệt hại cho bên thứ ba mà nguyên nhân được cơ quan chức năng xác định do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm bồi thường liên đới"*. (ii) Căn cứ điều 11.2 khoản 0 Hợp đồng thi công xây dựng số 2807/HĐKT-2016 ngày 28/07/2016 giữa công ty HH và công ty HB có nội dung *"...Nhà thầu thi công có trách nhiệm đảm bảo thuận lợi cho các bên liên quan làm việc và phải chịu trách nhiệm nếu*

để xảy ra tai nạn, hư hại cho các công trình lân cận hay cho bên thứ ba do hoạt động thi công của mình". (iii) Căn cứ điều 605 Bộ luật dân sự năm 2015 *"...Khi người thi công có lỗi trong việc để nhà cửa, công trình xây dựng khác gây ra thiệt hại thì phải liên đới bồi thường".*

2.2 Tại biên bản hòa giải: (i) Ngày 26/11/2019, công ty HH không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông N.T.K và bà B.T.H. (ii) Ngày 15/07/2022, công ty HH không đồng ý với biên bản giám định và yêu cầu đưa công ty HB tham gia tố tụng với tư cách người có quyền, nghĩa vụ liên quan, vì công ty HB là người thi công nên có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại do công trình gây ra.

2.3 Tại biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày ngày 16/08/2022, ngày 29/08/2022 công ty HH vắng mặt.

2.4 Tại phiên tòa: (i) Công ty HH không đồng ý với kết quả giám định, nhưng không yêu cầu giám định lại và yêu cầu Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì công ty HB đã sửa chữa, khắc phục hậu quả cho căn nhà của nguyên đơn. (ii) Về tiền di dời, thuê nhà nguyên đơn có hợp đồng thuê nhà hay không, nếu không chứng minh được thì đề nghị Tòa án bác yêu cầu này. Trong trường hợp, Tòa án xác nhận thiệt hại có xảy ra thì công ty HH chỉ chấp nhận tiền sửa chữa hư hao tài sản tại đơn khởi kiện là 110.000.000 đồng và yêu cầu công ty Hoà Bình liên đới bồi thường theo tỷ lệ 1/2.

3. Công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB trình bày:

3.1 Tại biên bản hòa giải ngày 16/08/2022, công ty HB trình bày sẽ có văn bản trả lời cụ thể gửi cho tòa án.

3.2 Tại biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày ngày 16/08/2022 công ty HB không bổ sung, cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, không yêu cầu tòa án thu thập thêm chứng cứ, không yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

3.3 Tại phiên tòa: Công ty HB không đồng ý với kết quả giám định, nhưng không yêu cầu giám định lại và đề nghị Tòa án xác định nguyên nhân xảy ra hiện tượng nghiêng lún căn nhà của nguyên đơn.

4. Các văn bản có liên quan: (i) Hợp đồng thuê nhà số 266/9/31, đường T.Đ, phường H, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/01/2017. (ii) Hợp đồng kinh tế số 2301/HĐKT-2015 ngày 23/01/2015; Hợp đồng thi công xây dựng số 2807/HĐKT-2016 ngày 28/07/2016. (iii) Kết quả kiểm định công trình căn nhà số 177/22, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

5**.** Ý kiến của kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh: (i) Về tố tụng: Toà án thụ lý vụ án, tiến hành các thủ tục tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, các quyền và nghĩa vụ của đương sự được tôn trọng và bảo đảm đúng theo các quy định của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn còn vi

phạm về thời hạn xét xử theo quy định tại điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. (ii) Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của ông N.T.K và người đại diện theo uỷ quyền yêu cầu đòi bồi thường: Tiền di dời đồ đạc là 10 triệu đồng. Tiền khắc phục hư hỏng là 243.905.000 đồng theo biên bản kết luận giám định. Tổng cộng là 253.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra, xem xét, đánh giá tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

I. Về tố tụng:

Căn nhà số 277/22, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, căn cứ điều 28 khoản 1, điều 35 khoản 1 điểm a, điều 39 khoản 1 điểm a Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

II. Về nội dung

1. Xét yêu cầu của ông N.T.K và bà B.T.H:

1.1 Đối với yêu cầu của ông N.T.K và người đại diện theo uỷ quyền rút yêu cầu đòi bồi thường tiền sửa chữa nhà 110 triệu đồng, tiền mất thu nhập là 60 triệu đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ điều 5 Bộ luật tố tụng dân năm *2015 "quyền quyết định và định đoạt của đương sự"* nên Hội đồng xét xử tôn trọng và đình chỉ giải quyết yêu cầu này theo quy định tại điều 244 khoản 2 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

1.2 Đối với yêu cầu ông N.T.K và người đại diện theo uỷ quyền đòi bồi thường: Tiền di dời đồ đạc là 10 triệu đồng. Tiền thuê nhà là 01 năm theo hợp đồng (5.000.000 đồng/tháng x 12 = 60.000.000 đồng). Tiền khắc phục hư hỏng là 243.905.000 đồng theo biên bản kết luận giám định. Tổng cộng là 313.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ:

(i) Kết luận kiểm định công trình ghi nhận *"Trong đó tác động của công trình xây dựng mới liền kề Grand Riverside số 278, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh là nguyên chính làm xuất hiện các hư hỏng và nghiêng lún căn nhà số 277/22, đường B.V.Đ, phường X, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh"* và kiến nghị *"Để đảm bảo an toàn, cần tiến hành tháo dỡ và xây mới công trình theo các biện pháp đề nghị trong phần thuyết minh (mục IV.1) với chi phí xây dựng mới theo suất đầu tư là 243.905.000 đồng"*.

(ii) Hợp đồng thuê nhà số 266/9/31, đường T.Đ, phường H, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/01/2017.

Do đó, yêu cầu ông N.T.K và người đại diện theo uỷ quyền được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2. Xét yêu cầu của công ty HH:

2.1 Đối với yêu cầu không đồng ý với kết quả giám định: Công ty HH không chứng minh được kết quả kiểm định công trình số 21079/DV.32/SCQC ngày 31/05/2022 của công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn là vi phạm về quy trình, thủ tục, thẩm quyền cũng như về nội dung và không yêu cầu giám định lại. Do đó, yêu cầu của công ty HH không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2.2 Đối với yêu cầu của công ty HB *"Trong trường hợp Tòa án xác nhận thiệt hại có xảy ra thì công ty chỉ chấp nhận tiền sửa chữa hư hao tài sản tại đơn khởi kiện là 110.000.000 đồng"*. Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ kết luận kiểm định công trình kiến nghị *"Để đảm bảo an toàn, cần tiến hành tháo dỡ và xây mới công trình theo các biện pháp đề nghị trong phần thuyết minh (mục IV.1) với chi phí xây dựng mới theo suất đầu tư là 243.905.000 đồng"*. Do đó, yêu cầu của công ty HH không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

2.3 Đối với tiền di dời, thuê nhà nguyên đơn có hợp đồng thuê nhà hay không, nếu không chứng minh được thì đề nghị Tòa án bác yêu cầu này. Hội đồng xét xử nhận thấy, nguyên đơn có cung cấp hợp đồng thuê nhà số 266/9/31, đường T.Đ, phường H, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh ngày 15/01/2017.

2.4 Đối với yêu cầu buộc công ty HB liên đới bồi thường theo tỷ lệ 1/2: Hội đồng xét xử nhận thấy: (i) Căn cứ điều 11.2 khoản h Hợp đồng kinh tế số 2301/HĐKT-2015 ngày 23/01/2015 giữa công ty HH và công ty HB có nội dung *"...Bồi thường toàn bộ thiệt hại kể cả chi phí pháp lý cho bên thứ ba nếu nguyên nhân xác định được do lỗi thi công của nhà thầu. Sau khi nhà thầu đã thực hiện xong và rút đi, nếu phát sinh thiệt hại cho bên thứ ba mà nguyên nhân được cơ quan chức năng xác định do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm bồi thường liên đới"*. (ii) Căn cứ điều 11.2 khoản 0 Hợp đồng thi công xây dựng số 2807/HĐKT-2016 ngày 28/07/2016 giữa công ty HH và công ty HB có nội dung *"...Nhà thầu thi công có trách nhiệm đảm bảo thuận lợi cho các bên liên quan làm việc và phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn, hư hại cho các công trình lân cận hay cho bên thứ ba do hoạt động thi công của mình"*. (iii) Căn cứ điều 605 Bộ luật dân sự năm 2015 *"...Khi người thi công có lỗi trong việc để nhà cửa, công trình xây dựng khác gây ra thiệt hại thì phải liên đới bồi thường"*. Do đó, yêu cầu của công ty Hồng Hà được Hội đồng xét xử chấp nhận.

3. Xét yêu cầu của công ty HB: Công ty HBkhông đồng ý với kết quả giám định, nhưng không yêu cầu giám định lại và đề nghị Tòa án xác định nguyên nhân xảy ra hiện tượng nghiêng lún căn nhà của nguyên đơn. Hội đồng xét xử nhận thấy: Cũng như công ty HH, công ty HB không chứng minh được kết quả kiểm định công trình số 21079/DV.32/SCQC ngày 31/05/2022 của công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn là vi phạm về quy trình, thủ tục, thẩm quyền cũng như về nội dung và không yêu cầu giám định lại. Do đó, yêu cầu của công ty HB không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

4. Do yêu cầu của ông N.T.K và bà B.T.H được hội đồng xét xử chấp nhận, nên công ty HH và công ty HB phải liên đới nộp án phí trên số tiền phải bồi thường. Công ty HH phải chịu tiền giám định, hoàn trả tiền tạm ứng giám định cho ông N.T.K và bà B.T.H.

Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử căn cứ:

Một: Điều 103 khoản 2 Hiến Pháp năm 2013 quy định *"Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào việc xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm".*

Hai: Điều 12 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định *"Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân xét xử vụ án dân sự, Thẩm phán giải quyết việc dân sự độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào việc xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, việc giải quyết việc dân sự của Thẩm phán dưới bất kỳ hình thức nào".*

Ba: Điều 9 Luật tổ chức tòa án nhân dân năm 2014 quy định *"Thẩm phán, Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, cá nhân can thiệp vào việc xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm dưới bất kỳ hình thức nào. Cá nhân, cơ quan, tổ chức có hành vi can thiệp vào việc xét xử của Thẩm phán, Hội thẩm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật".*

Bốn: Điều 3 Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán Việt Nam số 87/QĐ-HĐTC do Hội đồng tuyển chọn giám sát thẩm phán quốc gia ban hành ngày 04/07/2018 quy định *"Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán tự quyết định trên cơ sở đánh giá của mình về tình tiết vụ việc, chứng cứ và chỉ tuân theo pháp luật; giữ gìn bản lĩnh nghề nghiệp để không bị tác động từ bất kỳ sự can thiệp nào. Thẩm phán phải độc lập với các thành viên của hội đồng xét xử, độc lập với những người tiến hành tố tụng khác, độc lập với các yếu tố tác động từ bên trong nội bộ và bên ngoài tòa án".*

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điều 244 khoản 2 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông N.T.K và bà B.T.H đòi bồi thường tiền sửa chữa nhà 110 triệu đồng và tiền mất thu nhập 60 triệu đồng.

2. Áp dụng điều 26 khoản 2, điều 35 khoản 1 điểm a, điều 39 khoản 1 điểm c Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 605 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014. CTY CPTM và ĐT HH cùng Công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông N.T.K và bà B.T.H tổng số tiền là 313.905.000 (Ba trăm mười ba triệu chín trăm lẻ năm ngàn) đồng. Cụ thể là:

2.1 CTY CPTM và ĐT HH phải bồi thường cho ông N.T.K và bà B.T.H số tiền là 156.952.500 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu chín trăm năm mươi hai ngàn năm trăm) đồng

2.2 Công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB phải bồi thường cho ông N.T.K và bà B.T.H số tiền là 156.952.500 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu chín trăm năm mươi hai ngàn năm trăm) đồng

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Áp dụng điều 147 khoản 4 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016.

3.1 CTY CPTM và ĐT HH phải nộp 7.847.605 (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm lẻ năm) đồng án phí dân sự sơ thẩm và phải hoàn trả 33.000.000 (Ba mươi ba triệu) đồng tiền tạm ứng giám định cho ông N.T.K và bà B.T.H theo phiếu thu số PT-0258 ngày 17/11/2021 của công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn.

3.2 Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB phải nộp 7.847.605 (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm lẻ năm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.3 Trả lại cho ông N.T.K và bà B.T.H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0009770 ngày 20/12/2018 của chi cục thi hành án dân sự quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Áp dụng điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông N.T.K và bà B.T.H, CTY CPTM và ĐT HH, công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TANDTPHCM.
- VKSNDQ4
- CCTHAQ4.
- Đương sự
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Hiền

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN 4
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

I. Vaøo luùc 16 giờ 00 phút ngaøy 30/09/2022 , taïi phoøng nghò aùn toøa aùn nhaân daân quaän 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Vôùi thaønh phaàn hoäi ñoàng xeùt xöû sô thaåm goàm:

1. Ông Nguyễn Quang Hiền - Thaåm phaùn, chuû toïa phieân toøa
2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt – Hội thẩm nhân dân
3. Bà Võ Thanh Nga – Hội thẩm nhân dân

Tieán haønh nghò aùn ñoái vôùi vuï aùn dân sự thụ lý số 668/2018/DSST ngày 20/06/2022 về việc *"Bồi thường thiệt hại do công trình xây dựng gây ra",* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2022/QĐXXST-DS ngày 29/08/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 619/2022/QĐHPT-DS ngày 15/09/2022

II. Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và sự trình bày, tranh tụng của đương sự tại phiên toà, hội đồng xét xử thaûo luaän và bieåu quyeát 3/3 thoáng nhaát quyeát ñònh những vaán ñeà sau:

1. Áp dụng điều 244 khoản 2 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông N.T.K và bà B.T.H đòi bồi thường tiền sửa chữa nhà 110 triệu đồng và tiền mất thu nhập 60 triệu đồng.

2. Áp dụng điều 26 khoản 2, điều 35 khoản 1 điểm a, điều 39 khoản 1 điểm c Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 605 Bộ luật dân sự năm 2015; Luật thi

hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014. CTY CPTM và ĐT HH cùng Công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông N.T.K và bà B.T.H tổng số tiền là 313.905.000 (Ba trăm mười ba triệu chín trăm lẻ năm ngàn) đồng. Cụ thể là:

2.1 CTY CPTM và ĐT HH phải bồi thường cho ông N.T.K và bà B.T.H số tiền là 156.952.500 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu chín trăm năm mươi hai ngàn năm trăm) đồng

2.2 Công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB phải bồi thường cho ông N.T.K và bà B.T.H số tiền là 156.952.500 đồng (Một trăm năm mươi sáu triệu chín trăm năm mươi hai ngàn năm trăm) đồng

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Áp dụng điều 147 khoản 4 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí toà án ngày 30/12/2016.

3.1 CTY CPTM và ĐT HH phải nộp 7.847.605 (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm lẻ năm) đồng án phí dân sự sơ thẩm và phải hoàn trả 33.000.000 (Ba mươi ba triệu) đồng tiền tạm ứng giám định cho ông N.T.K và bà B.T.H theo phiếu thu số PT-0258 ngày 17/11/2021 của công ty cổ phần kiểm định xây dựng Sài Gòn.

3.2 Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB phải nộp 7.847.605 (bảy triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm lẻ năm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3.3 Trả lại cho ông N.T.K và bà B.T.H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0009770 ngày 20/12/2018 của chi cục thi hành án dân sự quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Áp dụng điều 271, điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông N.T.K và bà B.T.H, CTY CPTM và ĐT HH, công Ty cổ phần tập đoàn xây dựng HB được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Kết quả bieâu quyeát 3/3.

Bieân baûn nghò aùn keát thuùc cùng ngaøy, caùc thaønh vieân trong hoäi ñoàng xeùt ñaõ ñoïc laïi bieân baûn vaø kyù teân.